

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 64./CV-BKC

Bắc Kạn, ngày 19 tháng 4 năm 2020

V/v: Giải trình chênh lệch lợi
nhuận sau thuế TNDN Báo cáo
tài chính quý I/2020.

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên tổ chức niêm yết: Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn.

Mã cổ phiếu: BKC.

Địa chỉ: Tổ 4, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Điện thoại: 0209.3812.399 Email: bkc@backanco.com

Thực hiện Thông tư số: 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ
Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty giải trình nguyên nhân chênh lệch chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập
doanh nghiệp trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý I/2020 so với quý
I/2019 như sau:

Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:

I. Báo cáo tài chính riêng:

Stt	Chỉ tiêu	Quý I/2020	Quý I/2019	Chênh lệch quý I/2020 so quý I/2019
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	47.560.110.070	19.491.347.781	28.068.762.289
2	Giá vốn hàng bán	42.017.574.859	18.276.988.686	23.740.586.173
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.542.535.211	1.214.359.095	4.328.176.116
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1.375.938	3.814.580	(2.438.642)
5	Chi phí tài chính	3.523.793.674	2.420.824.219	1.102.969.455
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.957.036.122	2.803.206.189	153.829.933
7	Thu nhập khác	1.157.435.674	1.169.986.606	(12.550.932)
8	Chi phí khác	302.506.945	68.845.163	233.661.782
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(81.989.918)	(2.904.715.290)	2.822.725.372

Nguyên nhân chính chênh lệch:

- Khối lượng sản phẩm quý I/2020 xuất bán nhiều hơn so với quý I/2019 do
vậy doanh thu thuần, giá vốn và lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý
I/2020 tăng so với quý I/2019.

- Chi phí tài chính quý I/2020 tăng so với quý I/2019 do chi phí lãi vay huy
động vốn I/2020 tăng.

Từ nguyên nhân chính nêu trên nên lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Báo cáo tài chính riêng quý I/2020 giảm lỗ so với quý I/2019 là 2,8 tỷ đồng.

II. Báo cáo tài chính hợp nhất:

Stt	Chỉ tiêu	Quý I/2020	Quý I/2019	Chênh lệch quý I/2020 so quý I/2019
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	47.560.110.070	19.491.347.781	28.068.762.289
2	Giá vốn hàng bán	42.444.664.546	18.276.988.686	24.167.675.860
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.115.445.524	1.214.359.095	3.901.086.429
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1.479.307	3.852.335	(2.373.028)
5	Chi phí tài chính	3.523.793.674	2.420.824.219	1.102.969.455
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.117.296.237	3.719.867.551	(602.571.314)
7	Thu nhập khác	1.195.012.772	1.207.660.498	(12.647.726)
8	Chi phí khác	360.462.912	69.345.239	291.117.673
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(689.615.220)	(3.784.165.081)	3.094.549.861

- Nguyên nhân chính chủ yếu như giải trình tại báo cáo tài chính riêng ở trên.

- Quý I/2020 công ty con đã giảm chi phí quản lý so với quý I/2019.

Do các nguyên nhân chính chủ yếu trên nên lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo tài chính hợp nhất quý I/2020 giảm lỗ so với quý I/2019 là 3,09 tỷ đồng.

Trên đây là giải trình của Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT - KT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đinh Văn Hiến